

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 01/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Công.

Ông Nguyễn Hữu Tinh.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Công Thương, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Trang, là Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023, đối với:

Bị cáo Phạm Văn T, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1995, tại huyện V, tỉnh Thái Bình; nơi thường trú: thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình; nơi ở hiện nay: số A đường K, phường X, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Phạm Thị P; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 5 năm 2023, chuyển tạm giam ngày 20 tháng 5 năm 2023; có mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Lê Văn D, vắng mặt.

2. Chị Trần Thị B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 17 tháng 5 năm 2023, tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên quốc lộ A, khi đi đến trước cửa quán Karaoke R thuộc tổ dân phố Q, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định phát hiện bị cáo Phạm Văn T đi bộ một mình có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, bị cáo T tự giác giao nộp từ lòng bàn tay trái 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa 03 viên nén hình tròn có đường kính khoảng 09mm màu xanh, một mặt có dập in hình chữ chìm LV đan nhau, một mặt có đường kẻ chia đôi (bị cáo khai đó là ma túy tổng hợp, mua với giá 900.000 đồng để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành thu giữ, niêm phong gói ma túy đồng thời đưa bị cáo và những người liên quan về trụ sở Công an huyện Mỹ Lộc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 751/KL-KTHS ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu gồm 03 (ba) viên dạng nén hình tròn màu xanh, có đường kính khoảng 09mm, một mặt có dập in hình chữ “LV” chìm đan nhau, một mặt có đường kẻ chia đôi đựng trong 01 (một) túi ni lông màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Tổng khối lượng mẫu: 0,977 gam.

Về nguồn gốc số MDMA bị cáo khai là: Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày 17 tháng 5 năm 2023, bị cáo đi taxi (không rõ hãng xe, tên, tuổi người lái xe) từ nơi tạm trú đến khu vực chợ D đường K, phường X, thành phố N để mua ma túy. Tại đây, bị cáo gặp một nam thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) để mua 03 viên ma túy tổng hợp với giá 900.000 đồng. Người này cầm tiền và đưa cho bị cáo 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa 03 viên nén hình tròn có đường kính khoảng 09mm màu xanh, một mặt có dập in hình chữ chìm LV đan nhau, một mặt có đường kẻ chia đôi, bị cáo cầm ma túy trong lòng bàn tay rồi tiếp tục đi taxi đến khu vực cầu G thuộc thị trấn M, huyện L, thì bị cáo thanh toán tiền taxi và đi bộ đến khu vực trước cửa quán Karaoke R thuộc tổ dân phố Q, thị trấn M thì bị Công an huyện Mỹ Lộc bắt quả tang như đã nêu trên. Đối với nam thanh niên bán ma túy tổng hợp cho bị cáo, do bị cáo bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc không có căn cứ điều tra và làm rõ nguồn gốc số MDMA để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-ML ngày 10 tháng 7 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo T về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 21 tháng đến 24 tháng tù; về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy đã thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo T: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người chứng kiến cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 16 giờ 15 phút, ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại khu vực trước cửa quán Karaoke R thuộc tổ dân phố Q, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định bị cáo T đã có hành vi tàng trữ 0,977 gam MDMA để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố là có căn cứ.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Tệ nạn ma túy là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ. Việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép 0,977 gam chất ma túy MDMA là xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó

là sức khỏe, tính mạng của con người trước những tác hại của ma túy và quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ nhận định trên, cần nhắc tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, khối lượng ma túy, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thì cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo T là người không có nghề nghiệp ổn định, mục đích tàng trữ ma túy chỉ để nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không có mục đích mua bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy được thu giữ sau khi được giám định là MDMA vật cấm tàng trữ, lưu hành căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (một) năm (09) chín tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 5 năm 2023.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Văn T không bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ được niêm phong trong một phong bì thư có đặc điểm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 7 năm 2023 giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Phạm Văn T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc và tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường